

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **1031** /QĐ-BNN-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án Quản lý nước Bến Tre sử dụng ODA vốn vay Chính phủ Nhật Bản

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Hiệp định vay VN17-P2 ngày 18/7/2017 giữa Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản-JICA;

Căn cứ các quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 5719/QĐ-BNN-XD ngày 30/12/2014 phê duyệt dự án đầu tư và số 412/QĐ-BNN-XD ngày 16/02/2017 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; số 643/QĐ-BNN-XD ngày 08/3/2017 và số 3787/QĐ-BNN-XD ngày 28/9/2018 về việc phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện trong 12 tháng đầu Dự án Quản lý nước Bến Tre sử dụng ODA vốn vay Chính phủ Nhật Bản (JICA 3);

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 tại Tờ trình số 64/TTr-BQL9-KHTĐ ngày 17/03/2020;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 334 /BC-XD-B2 ngày 19/3/2020),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Quản lý nước Bến Tre sử dụng ODA vốn vay Chính phủ Nhật Bản gồm 05 gói thầu xây lắp, 11 gói thầu tư vấn và 07 gói thầu phi tư vấn với tổng giá trị 5.265.551 triệu đồng như Phụ lục kèm theo.

Giá các gói thầu trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được xác định theo Tổng mức đầu tư của dự án, Chủ đầu tư phê duyệt dự toán gói thầu trên cơ sở

dự toán xây dựng công trình được phê duyệt để làm căn cứ lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Điều 2. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Cục Quản lý xây dựng công trình (Văn phòng đại diện Cục phía Nam) chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho Bạc NN TPHCM;
- Ban 9 (3b);
- Lưu: VT, Cục XD (HN, B2).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
 (Kèm theo Quyết định số **1031** /BNN-XD ngày **24** tháng 3 năm 2020
 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Tên gói thầu/ký hiệu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ	
I	Dịch vụ tư vấn							
1	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Thủ Cửu	343	Chỉ định thầu (rút gọn)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý I-II/2020	Trộn gói	06 tháng	
2	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Cái Quao	302					06 tháng	
3	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Vàm Thom	400					06 tháng	
4	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Vàm Nước Trong	455			Quý I-II/2020		06 tháng	
5	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công An Hóa	467			Quý I/2020		06 tháng	
6	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Bến Tre	389					06 tháng	
7	Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công Tân Phú và công Bến Ró	221					06 tháng	
8	Thẩm tra hồ sơ thiết kế và dự toán Hệ thống giám sát và kiểm soát	78					Quý II-IV/ 2020	06 tháng
9	Lập định mức, đơn giá xây dựng công trình	490						10 tháng
10	Thẩm tra phương án bồi thường giải phóng mặt bằng	450			10 tháng			
11	Lập, thẩm tra Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, HSMT; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự tuyển và HSDT	1.605	Tự thực hiện					

TT	Tên gói thầu/ký hiệu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
II	Dịch vụ phi tư vấn						
1	Bảo hiểm xây dựng công trình cống Thủ Cừu và cống Cái Quao	8.666	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III /2020- Quý II/2021	Trộn gói	27 tháng
2	Bảo hiểm xây dựng công trình cống Vàm Nước Trong và cống Vàm Thơm	11.453					27 tháng
3	Bảo hiểm xây dựng công trình cống An Hóa và cống Bến Tre	11.620					27 tháng
4	Bảo hiểm xây dựng công trình cống Tân Phú và cống Bến Rớ	1.923			Quý III - IV/ 2020		20 tháng
5	Bảo hiểm xây dựng công trình Hệ thống giám sát và quan trắc	1.585			Quý I-IV /2021		25 tháng
6	Kiểm toán dự án hoàn thành phục vụ quyết toán	11.491		Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý III /2023		6 tháng
7	Chi phí mua sắm trang thiết bị	1.291	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II-IV /2020	Trộn gói	3 tháng

1/2

TT	Tên gói thầu/ký hiệu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
III	Xây lắp, thiết bị						
1	Xây lắp cống Thủ Cừ và cống Cái Quao/XL1-JICA3	1.281.523	Đấu thầu cạnh tranh quốc tế có sơ tuyển	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý III-IV /2020	Giá kết hợp: + Đơn giá điều chỉnh đối với phần xây dựng; + Trọn gói đối với cung cấp, lắp đặt thiết bị	27 tháng
2	Xây lắp cống Vàm Nước Trong và cống Vàm Thom/XL2-JICA3	1.693.652					27 tháng
3	Xây lắp cống An Hóa và cống Bến Tre /XL3-JICA3	1.718.345					27 tháng
4	Xây lắp cống Tân Phú và cống Bến Rớ/XL4-JICA3	284.366	Đấu thầu cạnh tranh trong nước		Quý II-III /2020		20 tháng
5	Hệ thống giám sát và quan trắc/XL5-JICA3	234.436	Đấu thầu cạnh tranh quốc tế có sơ tuyển		Quý IV /2020 – II/2021		25 tháng

- Nguồn vốn: Đối với các gói thầu xây lắp, thiết bị: nguồn vốn ODA Nhật bản và vốn đối ứng trong nước; Đối với các gói thầu còn lại sử dụng vốn đối ứng trong nước để thực hiện;

- Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn đấu thầu qua mạng đối với: Các gói thầu Bảo hiểm xây dựng; gói thầu kiểm toán phục vụ quyết toán; gói thầu mua sắm trang thiết bị.

- Giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu: thực hiện đối với gói thầu xây lắp, thiết bị và các gói thầu tổ chức đấu thầu qua mạng; Đơn vị giám sát, theo dõi là Cục Quản lý xây dựng công trình (Văn phòng đại diện Cục phía Nam, số 135 Pasteur Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại 0838 238 241, fax 0838 250301).

